

*Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2012*

## **THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

Ngày 28 tháng 12 năm 2012, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 35/2012/TT-NHNN quy định về phí dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa (Thông tư số 35).

### **I. Lý do ban hành Thông tư:**

Thông tư số 35 ra đời nhằm tạo dựng khuôn khổ pháp lý về việc thu phí dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa của ngân hàng phát hành thẻ đối với chủ thẻ, đặc biệt là một số loại giao dịch thẻ thực hiện tại máy rút tiền tự động (ATM). Qua quá trình nghiên cứu kỹ lưỡng, lắng nghe ý kiến nhiều chiều đối với vấn đề phí dịch vụ thẻ nội địa, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư này nhằm đảm bảo có sự điều tiết, giám sát của Nhà nước trong quá trình thu phí, hài hòa lợi ích các bên liên quan nhằm duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ thẻ và hướng tới lợi ích tổng thể của toàn xã hội.

### **II. Mục tiêu Thông tư:**

Thông tư này được xây dựng hướng tới những mục tiêu cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, đề cao tính công khai, minh bạch trong việc thu phí dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa; đảm bảo việc thu phí đối với một số dịch vụ, giao dịch thẻ phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành.

*Thứ hai*, điều tiết việc thu phí dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa để hài hòa lợi ích giữa khách hàng và ngân hàng, đảm bảo mức phí từng bước phù hợp với khách hàng, giúp ngân hàng bù đắp một phần chi phí đầu tư, vận hành hệ thống, có động lực để tiếp tục đầu tư và nâng cao chất lượng dịch vụ.

*Thứ ba*, hướng tới sự ổn định trong cung ứng và sử dụng dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa; góp phần dịch chuyển, định hướng lại hành vi, thói quen sử dụng tiền mặt sang thanh toán thẻ, thanh toán điện tử theo chủ trương của Nhà nước.

### **III. Các nội dung chính của Thông tư:**

Thông tư gồm 7 Điều và 1 Phụ lục kèm theo bao quát các nội dung chính như sau:

(i) *Phạm vi*, đối tượng điều chỉnh với 2 nhóm đối tượng chính là ngân hàng phát hành thẻ và chủ thẻ trong việc cung ứng và sử dụng dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa trong lãnh thổ Việt Nam.

(ii) *Nguyên tắc thu phí*: các nguyên tắc được quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của chủ thẻ, nâng cao tính công khai, minh bạch khi thực hiện thu phí; khuôn khổ và lộ trình thu phí; các trường hợp không được thu phí.

(iii) *Khung biểu phí và lộ trình*: được thể hiện tại Phụ lục, quy định các loại phí, giao dịch thẻ cơ bản như phí phát hành, phí thường niên; phí rút tiền mặt, vấn tin, chuyển khoản tại ATM phân theo nội mạng và ngoại mạng, đảm bảo quyền tự án định linh hoạt mức phí của tổ chức phát hành thẻ trong khung phí và lộ trình quy định. Phí in sao kê tài khoản hoặc chứng từ vấn tin tài khoản được quy định bắt buộc nhưng ở mức thấp từ 100 đồng đến 800 đồng/ sao kê, nhằm mục đích chủ yếu là hạn chế việc in sao kê tràn lan không cần thiết, lãng phí. Tất cả các loại phí khác đều được quy định mức thấp nhất là 0 đồng, nhằm khuyến khích các tổ chức phát hành thẻ có thể miễn giảm đến mức không thu phí của chủ thẻ.

(iv) *Trách nhiệm của tổ chức phát hành thẻ*

Bao gồm trách nhiệm báo cáo, công khai biểu phí trước khi áp dụng; Phổ biến, hướng dẫn khách hàng về dịch vụ thẻ, quy trình sử dụng thẻ, biểu phí hiện hành; giải đáp, xử lý kịp thời thắc mắc, khiếu nại của chủ thẻ; bồi hoàn và bồi thường thiệt hại; tuân thủ quy định về quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động ATM và thiết bị đọc thẻ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

(v) *Tổ chức thực hiện*

Nhằm khuyến khích các tổ chức phát hành thẻ thể hiện trách nhiệm xã hội đối với một số đối tượng nhất định, tại Điều 7, Thông tư quy định tổ chức phát hành thẻ cần có biện pháp phân loại đối tượng khách hàng để có hình thức hỗ trợ phù hợp đối với sinh viên nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2013.

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**